|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| BỘ XÂY DỰNG  **CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM** | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: ....... /TTr-CHHĐTVN | *Hà Nội, ngày … tháng … năm 2025* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Thông tư quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa**

Kính gửi: Bộ Xây dựng

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam kính trình Bộ Xây dựng dự thảo Thông tư quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

***1.1. Cơ sở chính trị***

- Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 18- NQ/TW ngày 25/10/2017 về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã xác định nhiệm vụ, giải pháp: “*Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*”; “*Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*”.

- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới: “*Nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế phục vụ xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng và thúc đẩy chuyển đổi số*“.

- Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả giao cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu quán triệt nguyên tắc, yêu cầu và chỉ đạo thực hiện tốt 08 nhiệm vụ, giải pháp, trong đó có: “*đổi mới mạnh mẽ công tác xây dựng pháp luật và nâng cao chất lượng các dự án luật*", "*rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản còn chồng chéo, bất cập cản trở sự phát triển, khơi thông các điểm nghẽn, tạo ra động lực mới cho phát triển*;”.

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: “*Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các bộ, ngành Trung ương*”, “*Công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích toàn cục của đất nước; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; ... Các quy định của luật phải mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm*”.

- Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới xác định: “*Tập trung rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật về giao thông theo hướng quy định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông gắn với bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông và phát triển kinh tế - xã hội*”; “*Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền ... Xây dựng cơ chế, chính sách huy động, sử dụng các nguồn lực xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông*”.

***1.2. Cơ sở pháp lý***

- Khoản Điều 70 Luật Giao thông đường thủy nội địa quy định: "*Thuyền trưởng, người lái phương tiện chỉ được đưa phương tiện, tàu biển vào những cảng, bến thủy nội địa được phép hoạt động; khi ra, vào, neo đậu tại cảng, bến thủy nội địa phải thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải."*.

- Và khoản 3 Điều 73 Luật này quy định: "*Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, hoạt động hoa tiêu; tiêu chuẩn và chứng chỉ chuyên môn của hoa tiêu.*".

- Ngày 18/8/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1757/2025/QĐ-TTg phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng, trong đó, có nội dung liên quan đến thủ tục cho phương tiện, tàu biển vào, rời cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.

- Ngày 25/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 33/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng, trong đó, giao Bộ Xây dựng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không dân dụng trong phạm vi cả nước (các nhiệm vụ trước đây do Bộ Giao thông vận tải quản lý). Trên cơ sở Nghị định số 33/2025/NĐ-CP, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định số 08/QĐ-BXD ngày 01/3/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (trên cơ sở sáp nhập Cục Hàng hải Việt Nam và Cục Đường thủy nội địa Việt Nam), theo đó, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam là tổ chức trực thuộc Bộ Xây dựng thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Xây dựng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật chuyên ngành hàng hải và giao thông đường thủy nội địa trong phạm vi cả nước.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Hiện nay, các quy định liên quan đến công tác quản lý chuyên ngành, an ninh, an toàn tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu chủ yếu được quy định tại Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ, trong đó, nhiều hoạt động quản lý còn thực hiện thông qua phương thức giải quyết thủ tục hành chính.

Thực tiễn hiện nay, hầu hết quá trình giải quyết thủ tục hành chính đối với các phương tiện thủy nội địa được thực hiện theo phương pháp truyền thống, thủ công bằng việc tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp thông qua hồ sơ giấy, riêng đối với thủ tục cấp phép cho phương tiện thủy nội địa vào, rời cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu có yêu cầu kiểm tra thực tế phương tiện trước khi thực hiện cấp phép. Điều này, đòi hỏi số lượng nhân sự, thời gian giải quyết thủ tục hành chính lớn, gây ảnh hưởng đến hiệu suất giải quyết công việc, xuất hiện tình trạng ùn tắc, làm chậm tiến độ vận tải hàng hóa và hành khách.

Bên cạnh đó, nhiều thủ tục hành chính còn chưa tách bạch giữa công tác kiểm tra hồ sơ giấy tờ và công tác kiểm tra thực tế, dẫn đến quy trình giải quyết thủ tục hành chính còn nhiều bước, khó khăn cho công tác chuyển đổi số.

Với định hướng phát triển kinh tế, cắt giảm thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển, việc nghiên cứu, sửa đổi các quy định nhằm thay đổi phương thức quản lý, cắt giảm thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, sẽ góp phần tiến tới đáp ứng tỷ lệ cắt giảm các chỉ tiêu theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị quyết số 66/NQ-CP, cũng như, hoàn thiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1757/2025/QĐ-TTg ngày 18/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

Theo đó, việc xây dựng dự thảo Thông tư quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa theo hướng rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định vừa đảm bảo hiệu quả quản lý, vừa đảm bảo tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp trong hoạt động giao thông đường thủy nội địa là hết sức cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

**1. Mục đích ban hành văn bản**

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giao thông đường thủy nội địa; quy định thống nhất biện pháp quản lý phù hợp với quy định trong Luật Giao thông đường thủy nội địa, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và thực tiễn khai thác, quản lý hoạt động giao thông vận tải.

- Thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1757/2025/QĐ-TTg ngày 18/8/2025.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản**

- Tuân thủ các quy định của Luật Giao thông đường thủy nội địa, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

- Rà soát tục hành chính theo hướng tinh gọn, dễ thực hiện, đẩy mạnh áp dụng khoa học - công nghệ và công nghệ thông tin nhằm khuyến khích đầu tư từ xã hội, người dân vào lĩnh vực vận tải thuỷ nội địa;

- Đảm bảo tính hợp lý, thống nhất giữa các nội dung quy định của Thông tư với hệ thống pháp luật và đảm bảo tính khả thi trong thực hiện;

- Vận dụng có chọn lọc quy định của các điều ước quốc tế liên quan, phù hợp với nguyên tắc điều chỉnh của pháp luật Việt Nam.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

1. Ngày 17/9/2025, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 1555/QĐ-BXD về việc điều chỉnh, bổ sung Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, trong đó, giao Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam chủ trì xây dựng Thông tư quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa.

2. Ngày 15/10/2025, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam đã thành lập Tổ soạn thảo Thông tư.

3. Trên cơ sở đó, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam đã rà soát, nghiên cứu, tổ chức các buổi họp, hội thảo, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Thông tư, kết hợp xin ý kiến Đảng ủy Cục theo quy định.

4. Đồng thời, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam tổ chức xin ý kiến rộng rãi đối với hồ sơ dự thảo Thông tư, đồng thời, thực hiện đăng tải hồ sơ dự thảo Thông tư trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Xây dựng và Trang Thông tin điện tử của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.

5. Kết quả, đến ngày 17/10/2025, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam đã nhận được 38 ý kiến góp ý đối với hồ sơ dự thảo Thông tư. Các ý kiến đã được Cục tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, giải trình đầy đủ nhằm hoàn thiện hồ sơ dự thảo Thông tư đảm bảo chất lượng, tiến độ, tuân thủ đúng quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

***1.1. Phạm vi điều chỉnh***

Dự thảo Thông tư sự kiến quy định các nội dung gồm:

- Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, tàu biển Việt Nam, phương tiện thủy nước ngoài tại vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu;

- Hoạt động liên quan đến việc bảo đảm an ninh tại cảng thủy nội địa có tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài;

- Quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa.

***1.2. Đối tượng áp dụng***

Dự thảo Thông tư dự kiến áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của phương tiện thủy nội địa, tàu biển Việt Nam, phương tiện thủy nước ngoài tại vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu; hoạt động bảo đảm an ninh tại cảng thủy nội địa có tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài và hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa.

**2. Bố cục của dự thảo văn bản**

Dự thảo Thông tư gồm 06 Chương, 24 Điều, bao gồm:

- Chương I (từ Điều 1 đến Điều 3 dự thảo) gồm các quy định chung nhằm xác định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và giải thích một số từ ngữ được sử dụng trong dự thảo Thông tư.

- Chương II (từ Điều 4 đến Điều 13 dự thảo) quy định về quản lý hoạt động cho phương tiện vào, rời cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.

- Chương III (từ Điều 14 đến Điều 16 dự thảo) quy định về bảo đảm an ninh tại cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.

- Chương IV (gồm Điều 17 và Điều 18 dự thảo) quy định chế độ hoa tiêu.

- Chương V (từ Điều 19 đến Điều 23 dự thảo) quy định trách nhiệm tổ chức quản lý tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.

- Chương VI gồm 01 Điều quy định hiệu lực và trách nhiệm thi hành.

**3. Nội dung cơ bản**

Dự thảo Thông tư quy định 03 nhóm vấn đề chính gồm:

***3.1.*** Quy định về quản lý hoạt động cho phương tiện vào, rời cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trong đó, dự thảo Thông tư chỉ quy định việc thực hiện thủ tục cấp phép cho phương tiện vào, rời cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu đối với: *i)* Phương tiện thủy nội địa mang cấp VR-SB; *ii)* Phương tiện, phương tiện thủy nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh tại cảng, bến thủy nội địa; *iii)* Tàu biển vào, rời, nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.

Trên cơ sở quy định thủ tục cấp phép, dự thảo Thông tư cũng cụ thể hóa hình thức, quy trình thực hiện thủ tục, đặc biệt là đối với việc thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử.

Đồng thời, để đảm bảo tách biệt giữa công tác giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở hồ sơ giấy tờ và kiểm tra thực tế, dự thảo Thông tư đã quy định 01 điều về việc kiểm tra, giám sát chuyên ngành tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu độc lập với quy trình giải quyết thủ tục hành chính.

***3.2.*** Quy định về bảo đảm an ninh tại cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài

Dự thảo Thông tư kế thừa các quy định tại Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa trong công tác bảo đảm an ninh tại cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài, theo đó, dự thảo Thông tư quy định chi tiết các cấp độ an ninh tại cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài, quy trình, thủ tục phê duyệt đánh giá an ninh, kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.

***3.3.*** Quy định về chế độ hoa tiêu

Dự thảo Thông tư quy định chế độ sử dụng hoa tiêu và nguyên tắc thực hiện, trong đó, hoạt động hoa tiêu trên đường thủy nội địa hoặc trong khu nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu thực hiện theo quy định về hoa tiêu của pháp luật hàng hải và do hoa tiêu hàng hải thực hiện.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN**

**1. Dự kiến nguồn lực**

- Thông tư quy định đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các Cảng vụ Hàng hải và Cảng vụ Đường thủy nội địa, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến hoạt động giao thông đường thủy nội địa để quá trình triển khai, thi hành Thông tư đảm bảo tính khả thi, hiệu lực của pháp luật.

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính có trách nhiệm bảo đảm đầy đủ các điều kiện về con người, cơ sở vật chất để thực hiện giải quyết thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính, bảo đảm mục tiêu quản lý nhà nước trong lĩnh vực đường thủy nội địa;

- Các nội dung sửa đổi, bổ sung đã có nghiên cứu, đánh giá về tính khả thi, hiệu quả và bảo đảm không phát sinh thêm bộ máy, tổ chức của cơ quan, đơn vị.

**2. Về bảo đảm nguồn kinh phí**

Kinh phí thực thi Thông tư do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác thi hành Thông tư phải đúng mục đích, nội dung, chế độ và định mức chi theo quy định của pháp luật về các chế độ chi tiêu tài chính.

**VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN**

Quá trình nghiên cứu, xây dựng hồ sơ dự thảo Thông tư tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam nhận thấy một số khó khăn sau:

**1. Về các điều kiện đảm bảo tính khả thi của dự thảo Thông tư**

Dự thảo Thông tư bãi bỏ thủ tục hành chính cấp phép phương tiện thủy nội địa vào, rời cảng biển, cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu tác động đến hoạt động kiểm tra phương tiện thủy; phí, lệ; bộ máy, nhân sự đang được giao thực hiện trực tiếp thủ tục hành chính liên quan đến thủ tục hành chính nêu trên (21 Cảng vụ Đường thủy nội địa, gồm: 04 Cảng vụ ĐTNĐ thuộc Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, 17 Cảng vụ ĐTNĐ địa phương), do đó, cần có giải pháp, lộ trình thực hiện. Về nội dung này, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam đã thực hiện xây dựng Đề án nâng cao giải pháp QLNN thay thế TTHC cấp phép; miễn, giảm phí, lệ phí đối với phương tiện TNĐ vào, rời cảng biển, cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu nhằm đánh giá toàn diện các tác động của dự thảo quy định, đề xuất giải pháp, lộ trình đảm bảo thực hiện, đặc biệt là các giải pháp về công nghệ thông tin. Tuy nhiên, đến nay, dự thảo Đề án vẫn phát sinh các ý kiến góp ý khác nhau, chưa thể đưa ra giải pháp toàn diện, do vậy chưa thể trình ký ban hành để làm cơ sở cho việc triển khai hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các điều kiện cần thiết khác nhằm đảm bảo tính khả thi của các quy định tại dự thảo Thông tư.

Theo đó, đến nay, chưa thể đề xuất thời gian có hiệu lực thi hành cụ thể của dự thảo Thông tư.

**2. Về ý kiến tham vấn của các cơ quan liên quan**

Do nội dung dự thảo Thông tư có quy định trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Tài chính, tuy nhiên, do việc thay đổi nhiệm vụ từ cơ quan chủ trì soạn thảo sang cơ quan trình, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam vẫn đang trong quá trình tổ chức xin ý kiến các cơ quan, đơn vị này, do vậy, Cục sẽ có báo cáo về việc tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Thông tư khi nhận được ý kiến của các cơ quan này trong thời gian tới.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Thông tư quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam xin kính trình Bộ Xây dựng xem xét, quyết định.

*(Xin gửi kèm theo:*

*1. Dự thảo Tờ trình Thông tư.*

*2. Dự thảo Thông tư.*

*3. Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Thông tư.*

*4. Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý dự thảo Thông tư.*

*5. Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Thông tư.)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Các Phó Cục trưởng;  - Văn phòng ĐU Cục;  - Các Tổ chức giúp việc Cục trưởng; - Lưu: VT, PC (Quyên2b). | **CỤC TRƯỞNG**  **Lê Đỗ Mười** |